TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2019/HS-ST.
Ngày 31-5-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Lê Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Hoàng Phúc.

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội luật gia huyện Châu Thành.

Ông Thạch Thanh Sơn.

Nghề nghiệp: giáo viên.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khởi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh, kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Thạch Trương Đ, sinh ngày 06 tháng 10 năm 2001 tại: tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: ấp Hương PA, xã Đa L, Huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: khơmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch B và bà Trương Minh T; vợ: không; anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không. Bị bắt tạm giữ ngày 04/3/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thạch Trương Đ:

Anh Thạch B, sinh năm 1976(có mặt).

Nơi cư trú: ấp Hương PA, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê, là cha bị cáo Đ.

-Người bào chữa cho bị cáo Thạch Trương Đ:

Bà Nguyễn Thị Hồng Tiếng, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Trà Vinh.

-*Người bị hại*:

Anh Thạch C, sinh năm 1995 (có mặt).

Nơi ĐKHK: ấp Hương PA, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

-*Người làm chứng:*

1. Ông Thạch Sa K (Đuôn), sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Hương PA, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Sơn Mắc C R, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Hương PA, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

3. Anh Thạch T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Hương Phụ B, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

4. Anh Thạch R, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Hương Phụ B, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

- Người phiên dịch tiếng Khmer: ông Nhan Sóc.

Địa chỉ: ấp Phú Nhiêu, xã Mỹ Chánh, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09 tháng 12 năm 2018, sau khi đi nhậu nhà bạn về ngang nhà ông Thạch Sa K (Đ) ngụ ấp Hương PA, xã Đa L, huyện Châu T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Đ thấy tại nhà ông K có tổ chức uống rượu gồm có các ông: K, Sơn Mắc C R, Thạch C và một số người khác Đ không biết tên. Đ đi về nhà mình rồi nhớ lại Thạch C thường chạy xe ngang nhà mình nẹt pô nên nảy sinh ý định chém Thạch C cho bỏ ghét. Đ lấy dao tự chế bằng kim loại có chiều dài 64 cm, cán dao hình trụ tròn bằng kim loại dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47 cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần lưỡi rộng nhất 2,9m dấu trong áo một mình đi bộ đến nhà ông K để chém Thạch C, đến nơi Đ giả vờ hỏi ông K mua một gói thuốc, ông K nói không có thuốc, lúc này Thạch C kêu bị cáo Đ vào uống một ly rượu nhưng bị cáo Đ nói không uống và dùng dao chém vào lưng của Thạch C, anh C đứng dậy bị cáo tiếp tục dùng hai tay chém vào người Thạch C, C dùng tay đỡ nên bị cáo chém trúng vào tay trái của Thạch C. Anh C giựt được con dao nên bị cáo bỏ chạy ra lộ, còn Thạch C thì được ông Thạch K và G đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngày 19/12/2018 bị hại Thạch C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Thạch Trương Đ.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Thạch Trương Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 17/TgT ngày 18/01/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Thạch C là 14%.

Vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 cây dao tự chế bằng kim loại có chiều dài 64cm, cán dao hình tròn bằng kim loại dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần lưỡi rộng nhất 2,9 cm, dao đã rỉ sét.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Đ đã bồi thường được cho bị hại Thạch C với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số:17/VKS-HS, ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T đã truy tố bị cáo Thạch Trương Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ thừa nhận nội dung bản cáo trạng xác định hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, bị cáo không bổ sung gì thêm nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Thạch C có yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện chợ Rẫy có hóa đơn là 460.000 đồng, và không yêu cầu bồi thường tiền ngày công lao động, hay khoảng tiền nào khác.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Đ về tội "Cố ý gây thương tích". Sau khi phân tích, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ. Do lúc bị cáo Đ phạm tội mới 17 tuổi 02 tháng 03 ngày. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Trương Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 cây dao tự chế bằng kim loại có chiều dài 64 cm, cán dao hình tròn bằng kim kim dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần lưỡi rộng nhất 2,9 cm, dao đã rỉ sét là tang vật trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa Thạch C với bị cáo Đ, bị cáo Đ bồi thường tiền thuốc cho anh C với số tiền là: 460.000 đồng.

Lời bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thạch Trương Đ: Do lúc bị cáo Đ phạm tội mới 17 tuổi 02 tháng 03 ngày, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại được 1.500.000 đồng, và bị cáo thành khẩn khai báo và biết ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s,

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử cho bị cáo Đ mức án thấp nhất đối với người vị thành niên phạm tội.

Về án phí: bị cáo Đ là người dân tộc khmer sinh sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra ghi lời khai bị cáo vị thành niên đều có đoàn thanh niên, và đại diện cha bị cáo đều tham gia chứng kiến, đại diện bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng qui định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Trương Đ đã khai nhận hết hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể bị cáo Đ chuẩn bị dao tự chế bằng kim loại sắt (mã tấu) chém trúng vào tay trái của anh Thạch C, gây thương tích cho anh Thạch C.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 17/TgT ngày 18/01/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định Thạch C là 14%.

Với những tình tiết chứng minh trên, từ đó có đủ cơ sở qui kết bị cáo Thạch Trương Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo qui định điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh C. Hành vi đó đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương xãy ra vụ án, lẽ ra bị cáo phải biết cách cư xử với mọi người xung quanh một cách lịch sự tế nhị, hòa đồng, đoàn kết với nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, ai gây mất trật tự bị cáo báo Cnh quyền địa phương, nhưng ở đây bị cáo không làm

được mà còn hung hăn, tỏ ra tánh côn đồ thấy ai ghét là cầm dao đi tới nơi chém gây thương tích cho bằng được, mặt dù bị hại Thạch C không có chuyện xích mít gì với bị cáo. Hành vi của bị cáo là cố ý trái với pháp luật nên cần xử lý thật nghiêm. Cho nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Thạch Trương Đ, cũng cần xem xét cho bị cáo Đ, tại thời điểm phạm tội bị cáo mới vừa 17 tuổi 02 tháng, 03 ngày, bị cáo Đ có đầy đủ năng lực hành vi, biết nhận thức được việc làm nào đúng việc làm nào sai như bao người khác trong xã hội, sau khi bị bắt bị cáo Đ đã khai nhận hết hành vi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan điều tra giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát, nhưng bị cáo Đ đã bỏ địa phương đi không trình báo với Cnh quyền địa phương, nên khi cơ quan điều tra triệu tập bị cáo không có mặt, từ đó cơ quan điều tra tiến hành ra lệnh truy nã đối với bị cáo. Bị cáo Đ đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả bồi thường cho bị hại C số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, và Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử nghĩ cần lên cho bị cáo Đ một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục cho bị cáo, và phòng ngừa răn đe chung cho toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Thạch C đã nhận tiền bồi thường trước của bị cáo Đ 1.500.000 đồng, nay anh C yêu cầu bồi thường thêm tiền thuốc với số tiền 460.000 đồng, và không yêu cầu khoảng tiền nào khác, bị cáo Đ đồng ý, nên Hội đồng xét xử nghĩ nên ghi nhận sự thỏa thuận này là phù hợp pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế bằng kim loại có chiều dài 64 cm, cán dao hình tròn bằng kim dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần lưỡi rộng nhất 2,9cm, dao đã rỉ sét là tang vật trong vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, và án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Thạch Trương Đ là người dân tộc Khmer, sinh sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện cho bị cáo, trợ giúp viên pháp lý, và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Về quan điểm của vị kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay truy tố bị cáo Thạch Trương Đ về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ đúng pháp luật, nên được chấp nhận.

Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thạch Trương Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Trương Đ, phạm tội " Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: điểm đ, Khoản 2 Điều 134; điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Trương Đ, 02 năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; 585; 586;590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Thạch Trương Đ bồi thường tiền thuốc tiếp cho anh Thạch C với số tiền là 460.000 đồng.

- Về vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế bằng kim loại có chiều dài 64cm, cán dao hình tròn bằng kim loại dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 47cm, có một cạnh sắc, mũi dao nhọn, phần lưỡi rộng nhất 2,9cm, dao đã rỉ sét là tang vật trong vụ án.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi ánh án thì hàng tháng bên phải thi hành có nghĩa vụ chịu thêm mức lãi suất, theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

- Án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, và tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Trương Đ là người dân tộc Khmer, sinh sống ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, người bị hại, có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSH. Châu T;
- Công an huyện Châu T.
- Bị cáo, bị hại và các đ/s;
- Người bào chữa;
- Cơ quan thi hành án.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tâm